TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 192/2023/QĐST- VHNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 13 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 750/2023/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Anh Bùi Quốc T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Đường B, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chị Bùi Thị Minh N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đường B, Phường m, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] . Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Quốc T và chị Bùi Thị Minh N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 03 (ba) con chung là Bùi Bảo N, sinh ngày 24-7-2018, Bùi Tường M, sinh ngày 15-3-2020 và Bùi An T, sinh ngày 24-7-2022. Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự, anh Bùi Quốc T được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 (ba) người con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), chị Bùi Thị Minh N không cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Quốc T và chị Bùi Thị Minh N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 (ba) con chung là Bùi Bảo N, sinh ngày 24-7-2018, Bùi Tường M, sinh ngày 15-3-2020 và Bùi An T, sinh ngày 24-7-2022. Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự, anh Bùi Quốc Tr được quyền trực tiếp nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), chị Bùi Thị Minh N không cấp dưỡng nuôi con. Chị Bùi Thị Minh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Quốc T và chị Bùi Thị Minh N mỗi người nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc Hôn nhân và Gia đình; anh Bùi Quốc T đã nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001520 ngày 01-11-2023 và chị Bùi Thị Minh N đã nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001518 ngày 01-11-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thành tiền lệ phí, anh Bùi Quốc T và chị Bùi Thị Minh Nc đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Vũng Tàu;
- UBND phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Châu Thị Minh Thể